

Số: **925/2018/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 13 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1504/2018/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: - Bà **Lê Thị Bích C**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 49A/2, khu phố T, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

- Ông **Trần Quang P**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: 49A/2, khu phố T, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Bích C và ông Trần Quang P thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Bích C và ông Trần Quang P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Ngọc P, sinh ngày 01/4/2015 cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; giao cháu Trần Diễm M, sinh ngày 29/3/2012 cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, tạm thời bà C, ông P không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, bà C, ông P vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. bà C, ông P có quyền thăm nom con; không ai được cản trở thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Hôn nhân và gia đình - ST: Bà C, ông P phải chịu 300.000đ án phí. Số tiền này được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp tại biên lai thu số 007852 ngày 25/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP B;
- UBND P. L, TP B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Xuân